

KẾ HOẠCH

Phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục

Thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT/BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an và Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong ngành giáo dục; Kế hoạch số 70/KH-BGDĐT-BCA, ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Công an về phối hợp đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục; Quy chế phối hợp số 539/QCPH-CAT-SGDĐT, ngày 30/3/2016 giữa Công an tỉnh - Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ An ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực Giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh - Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất ban hành Kế hoạch phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (gọi tắt là các cơ sở giáo dục) từ năm 2011 đến nay, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá đúng thực trạng tình hình, kết quả công tác phòng, chống bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong học sinh tại các cơ sở giáo dục từ năm 2011 đến nay;

- Phân tích những thuận lợi, khó khăn, bất cập, vướng mắc, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm của công tác phòng, chống bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong thời gian qua; dự báo tình hình, từ đó kiến nghị, đề xuất lãnh đạo các cấp đề ra các chương trình, kế hoạch phối hợp chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác triển khai thực hiện;

- Thông qua việc khảo sát, đánh giá đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng ngừa nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, lên án các hành vi vi phạm, tích cực tham gia tố giác và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn tiến tới làm giảm tình trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Công tác khảo sát, đánh giá phải đảm bảo tiến độ đề ra, thiết thực, hiệu quả tránh hình thức, lãng phí; phản ánh trung thực tình hình, thống kê chính xác và đầy đủ theo yêu cầu và kế hoạch chỉ đạo của cấp trên.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người đang học tại các cơ sở giáo dục;
- Giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động và những người có liên quan đến hoạt động của các cơ sở giáo dục;
- Đối tượng ngoài xã hội có liên quan đến bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục.

2. Phạm vi

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Khu vực giáp ranh, bên ngoài của các cơ sở giáo dục.

3. Nội dung

Lực lượng Công an phối hợp ngành giáo dục các cấp khảo sát, thống kê, đánh giá theo 04 mẫu bảng biểu sau:

- Bảng tổng hợp thực trạng tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục (Mẫu 01);
- Bảng thống kê nạn nhân của bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục (Mẫu 02);
- Bảng thống kê đối tượng thực hiện hành vi bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục (Mẫu 03);
- Bảng thống kê vụ việc, địa bàn xảy ra bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục (Mẫu 04).

4. Phương pháp và thời gian thực hiện

- Việc khảo sát, đánh giá được tiến hành tại các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh;
- Các đơn vị, trường học, các địa phương tự khảo sát, thống kê nhằm đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục (số liệu báo cáo tính từ năm 2011 đến hết năm 2017) kèm theo biểu mẫu của kế hoạch này và xây dựng báo cáo tổng hợp chung gửi về Công an tỉnh (qua PV11), Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Chính trị tư tưởng) trước ngày 30/4/2018;
- Thành lập một số đoàn liên ngành kiểm tra, khảo sát tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật tại một số cơ sở giáo dục (quý II/2018);

- Tổ chức một số hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kết quả điều tra, khảo sát, phân tích nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và những bất cập trong công tác quản lý, giáo dục, xử lý các hành vi vi phạm và đề xuất phương pháp ngăn chặn trong thời gian tới (quý II, quý III/2018);

- Công an tỉnh - Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị ngành Giáo dục và Công an các đơn vị trên địa bàn tỉnh tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong học sinh tại các cơ sở giáo dục (quý III, quý IV/2018);

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Việc thực hiện Kế hoạch phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục là trách nhiệm chung của ngành Công an và ngành Giáo dục. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, hai ngành thống nhất phân công trách nhiệm thực hiện như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Giao Phòng Chính trị tư tưởng làm Thường trực thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Làm đầu mối phối hợp với các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo - Công an tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu chỉ đạo, đôn đốc phòng GD&ĐT các huyện, thành phố; các Trung tâm GDTN-GDTX, các đơn vị, trường học trực thuộc trên địa bàn tỉnh phối hợp với ngành Công an triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp thống nhất cung cấp số liệu cho Công an tỉnh để đánh giá, tổng hợp báo cáo.

b) Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này;

- Phối hợp ngành Công an cùng cấp tiến hành khảo sát, thống kê, đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục lồng ghép với việc thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP của Chính phủ “Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” tại các cơ sở giáo dục trên toàn quốc (theo mẫu đính kèm);

- Phối hợp thống nhất cung cấp số liệu cho ngành Công an để đánh giá, tổng hợp báo cáo.

c) Giao Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc

- Triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung Kế hoạch;

- Phối hợp ngành Công an cùng cấp tiến hành khảo sát, thống kê, đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật tại đơn vị và lồng

ghép với việc thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP của Chính phủ “Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” tại các cơ sở giáo dục trên toàn quốc (theo mẫu đính kèm);

- Phối hợp thống nhất cung cấp số liệu cho ngành Công an để đánh giá, tổng hợp báo cáo.

2. Công an tỉnh

a) Giao Phòng Tham mưu làm Thường trực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp Phòng Chính trị tư tưởng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các lực lượng Công an và Giáo dục các cấp cách thức thu thập, điền thông tin vào các bảng tổng hợp, tiến hành điều tra, khảo sát; phân tích, tổng hợp báo cáo kết quả theo đúng tiến độ kế hoạch;

- Tổng hợp, thống nhất số liệu về kết quả nghiên cứu và xây dựng báo cáo tổng hợp chung trình lãnh đạo hai ngành;

- Nghiên cứu tham mưu, đề xuất lãnh đạo hai ngành tổ chức một số hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm công tác phòng, chống bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục.

b) Công an các huyện, thành phố

- Đồng chí Trưởng Công an các huyện, thành phố giao Đội Tổng hợp làm Thường trực tham mưu xây dựng Kế hoạch để tổ chức thực hiện;

- Hướng dẫn các đơn vị và các lực lượng liên quan tiến hành điều tra, khảo sát và thu mẫu điều tra, khảo sát;

- Tổng hợp theo các mẫu đính kèm, phân tích, đánh giá số liệu, xây dựng báo cáo chung và gửi báo cáo về Công an tỉnh (qua PV11) trước ngày 30/4/2018;

- Nội dung báo cáo cần phân tích rõ tính chất, hành vi vi phạm, số tái phạm, địa bàn, phạm vi xảy ra; trong đó, tập trung vào các vấn đề:

- + Phát hiện các vấn đề bất cập trong chính sách pháp luật, công tác quản lý, giáo dục, xử lý vi phạm; nguyên nhân khách quan, chủ quan.

- + Đánh giá công tác tham mưu chỉ đạo, công tác phòng ngừa, đấu tranh xử lý hành vi vi phạm, công tác phối hợp giữa hai ngành. Nêu rõ một số trường học dễ xảy ra nhiều vụ vi phạm; đề xuất giải pháp thời gian tới và kiến nghị.

- Tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo 09 huyện, thành phố hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch khảo sát này;

IV. KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn kinh phí thường xuyên của các ngành và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác (nếu có);

b) Phòng PV11 (Công an tỉnh) phối hợp, đề xuất Ban Chỉ đạo 09 tỉnh hỗ trợ kinh phí, tổ chức thực hiện các đoàn kiểm tra, khảo sát liên ngành của Công an tỉnh - Sở Giáo dục và Đào tạo tại các địa phương, đơn vị.

2. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch phối hợp liên ngành, giao Phòng Tham mưu (Công an tỉnh) và Phòng Chính trị tư tưởng (Sở Giáo dục và Đào tạo) là cơ quan thường trực chủ trì, tham mưu Lãnh đạo hai ngành chỉ đạo thực hiện, đề xuất thành lập các đoàn kiểm tra, khảo sát liên ngành; đôn đốc, hướng dẫn thực hiện; tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra, khảo sát về lãnh đạo hai ngành.

Công an các huyện, thành phố phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị, trường học (trực thuộc Sở GD&ĐT) trên địa bàn, đồng chủ trì khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

b) Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo lực lượng chức năng ban hành kế hoạch và phối hợp với ngành Công an, ngành Giáo dục triển khai thực hiện tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo kế hoạch.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các đơn vị, trường học báo cáo lãnh đạo hai ngành (qua cơ quan Thường trực) để được chỉ đạo, giải quyết kịp thời./. *ĐH*

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lương

CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Phạm Văn Sử

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc CAT (để b/cáo);
- Đ/c Giám đốc Sở GD & ĐT (để b/cáo);
- Sở LĐ-TB&XH (để đề nghị p/hợp c/đạo t/hiện);
- Phòng PV11 - CAT (để t/hiện);
- Phòng CTTT - Sở GD&ĐT (để t/hiện);
- Công an, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (để t/hiện);
- Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GD&ĐT (để t/hiện);
- Website ngành GD&ĐT;
- Lưu: VT, PV11 (CĐCS); Phòng CTTT (NVH20)

HƯỚNG DẪN

Cách thức thu thập, điền thông tin vào các bảng thống kê tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-CAT-SGDDT, ngày 20 /3/2018)

1. Bạo lực học đường: Bạo lực học đường là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý gây thương tích về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập.

2. Cơ sở giáo dục: Bao gồm giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Vi phạm pháp luật: là hành vi của những người làm không đúng những quy định trong các quy phạm pháp luật, gây tổn hại cho xã hội. Vi phạm pháp luật là cơ sở nảy sinh trách nhiệm pháp lý.

4. Giải thích từ viết tắt:

- THPT (Trung học phổ thông);
- THCS (Trung học cơ sở);
- GDTX (Giáo dục thường xuyên).

5. Các biểu mẫu:

a, Mẫu 01 - Tổng hợp:

- Mục (2): là số liệu tổng hợp tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật tại các địa phương được thống kê bằng số liệu cụ thể hàng năm từ 2011 - 2017.

- Từ mục (3) đến (25) được tổng hợp bằng các số liệu cụ thể.

- Phạm vi:

+ Mục (6): Là sự việc xảy ra bên trong công cơ sở giáo dục;

+ Mục (7): Ngoài trường học được hiểu là sự việc xảy ra phía bên ngoài công trường tiếp giáp với cơ sở giáo dục.

- Tính chất: Từ mục (11) đến mục (14):

+ Mục (11): Đánh nhau, gây rối được hiểu là hành vi của hai hay nhiều người đánh nhau làm náo động, mất trật tự nơi công cộng.

+ Mục (12): Xâm hại tình dục được hiểu là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm: hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô và sử dụng vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

+ Mục (13): Uy hiếp tinh thần được hiểu là hành vi dùng vũ lực, lời nói đe dọa, ép buộc làm cho nạn nhân khiếp sợ và khuất phục.

+ Mục (14): Hình thức khác được hiểu là các hành vi gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học nằm ngoài 03 hình thức trên.

- Xử lý:

(Mục 25) Hình thức khác được hiểu là cách thức xử lý người vi phạm như: kiểm điểm, phê bình tại lớp, trước cờ hoặc tại khu phổ nơi người vi phạm học tập, sinh sống mà chưa đến mức khởi tố hình sự, xử phạt hành chính.

b, Mẫu 02 - Nạn nhân:

- Mục (12): Bị thương là mức độ thương tật của người bị bạo hành theo quy định của pháp luật.

- Mục (14): Hậu quả khác được hiểu là mức độ thương tật của người bị bạo hành làm ảnh hưởng tới thể chất, tinh thần hoặc tài sản của người học hoặc khiến nạn nhân lo lắng, hoảng loạn tinh thần đến mức không dám tiếp tục đến trường hoặc ảnh hưởng kết quả học tập...

c, Mẫu 03 - Đối tượng:

- Thành phần:

+ Mục (12): Người làm công tác quản lý, liên quan: Được hiểu là những người không thường xuyên hoặc trực tiếp đứng trên bục giảng dạy người học (Ban giám hiệu, cán bộ ở các phòng, ban, tổ chức năng của nhà trường, bảo vệ, phục vụ, trông xe...).

+ Mục (13): Ngoài xã hội: Được hiểu là các đối tượng không phải là người học hoặc người quản lý, giáo viên, người liên quan trong các cơ sở giáo dục.

+ Mục (14): Đối tượng khác có liên quan: Được hiểu là người đã thôi học tại các cơ sở giáo dục hoặc các đối tượng có liên quan đến người đang học tại cơ sở giáo dục (gia đình, người thân, bạn bè ...).

- Hành vi:

Mục (18): Hành vi khác được hiểu là các hành động gây tổn hại về thể chất, tinh thần nạn nhân ngoài 3 hành vi nêu tại mẫu 03.

d, Mẫu 04 - Vụ việc, địa bàn:

- Mục (3): Vụ việc điển hình được hiểu là các vụ án bị khởi tố có nạn nhân hoặc đối tượng chết, bị thương; các vụ việc đánh nhau tập trung số lượng học sinh đông từ 05 người trở lên, vụ việc gây phản cảm, bức xúc trong dư luận.

- Mục (13): Hình thức khác được hiểu như nêu tại mục (18) Mẫu 03.

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THÔNG KÊ

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-CAT-SGD&ĐT ngày 30 tháng 3 năm 2018

của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an tỉnh)

STT	Năm	Tổng số vụ việc			Phạm vi		Địa bàn			Tính chất				Cấp học						Hậu quả			Xử lý		
		Vụ	Đối tượng	Nạn nhân	Trong trường học	Ngoài trường học	Thành phố, thị xã	Nông thôn	Miền núi, Trung du	Đánh nhau gây rối	Xâm hại tình dục	Uy hiếp tinh thần	Hình thức khác	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập	GDTX	Chết	Bị thương	Khởi tố	Hành chính	Hình thức khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	
1	2011																								
2	2012																								
3	2013																								
4	2014																								
5	2015																								
6	2016																								
7	2017																								
8	Từ 2011 đến nay																								

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
NẠN NHÂN CỦA BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC
 (Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-CAT-SGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2018
 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an tỉnh)

STT	Năm	Tổng số nạn nhân	Giới tính		Cấp học						Hậu quả		
			Nam	Nữ	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập	GDTX	Bị thương	Chết	Hậu quả khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	2011												
2	2012												
3	2013												
4	2014												
5	2015												
6	2016												
7	2017												
8	Từ 2011 đến nay												

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ
THỐNG KÊ
ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN HÀNH VI BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số **17** /KH-CAT-SGDDĐT ngày **20** tháng 3 năm 2018
của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an tỉnh)

STT	Năm	Tổng số đối tượng	Giới tính		Thành phần (*)										Hành vi			
					Cấp học					Thầy cô giáo	Người làm công tác quản lý, liên quan	Ngoài xã hội	Đối tượng khác có liên quan	Đánh nhau gây rối	Xâm hại tình dục	Uy hiếp tình thân	Hành vi khác	
			Nam	Nữ	Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập	GDTX									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
1	2011																	
2	2012																	
3	2013																	
4	2014																	
5	2015																	
6	2016																	
7	2017																	
8	Từ 2011 đến nay																	

(*) Nếu đối tượng phạm tội hoặc vi phạm từ 02 lần trở lên, cần nêu cụ thể trong báo cáo.

Cán bộ thống kê

....., ngày, tháng, năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
VỤ VIỆC BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-CAT-SGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2018
của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an tỉnh)

STT	Năm	Vụ việc điển hình	Phạm vi		Địa bàn			Khởi tố	Đã xử lý			
			Trong trường	Ngoài trường	Thành phố, thị xã	Nông thôn	Miền núi, trung du		Xử phạt hành chính			
									Đuổi học	Phạt lưu ban	Giao gia đình, nhà trường quản lý giáo dục	Hình thức khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	2011											
2	2012											
3	2013											
4	2014											
5	2015											
6	2016											
7	2017											
8	Từ 2011 đến nay											

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ